

Bản án số: **09/2022/HS-ST**
Ngày 04 tháng 03 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Toàn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tần

Ông Nguyễn Bá Điền

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Long - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Lan - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 68/2021/TLHS-ST ngày 23 tháng 12 năm 2021.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Thị V**, Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ, Sinh ngày 15 tháng 10 năm 1973; Nơi ĐKNKTT: Thôn AT, xã SH, huyện B, tỉnh Lào Cai; Chỗ ở: Số nhà 73, đường T, tổ 22, phố M, phường C, thành phố VT, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Nguyễn Văn TR (Đã chết); Mẹ đẻ: Nguyễn Thị N (Đã chết); Anh chị em ruột: Có 8 người, bị cáo là thứ 6; Chồng: Phạm Văn T, sinh năm 1969 - Hiện đang cải tạo tại Trại giam Tân Lập - Bộ công an; Con: Có 04 con (Lớn nhất sinh năm 1992; Nhỏ nhất sinh năm 2001).

Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ 30/8/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Có mặt

2. Họ và tên: **Bùi Trung K**, Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 20 tháng 12 năm 1989; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ 25, khu 9, phường TM, thành phố VT, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Bùi Minh T, sinh năm 1962; Mẹ đẻ: Từ Thị Minh S, sinh năm 1967; Bố, mẹ hiện đều ở tổ 25, khu 9, phường TM, thành phố VT, tỉnh Phú Thọ; Anh chị em ruột: Có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất; Vợ: Trần Thị Thu Ngân, sinh năm 1989 - Hiện ở tổ 25, khu 9, phường TM, thành phố VT, tỉnh Phú Thọ; Con: Có 02 con (Lớn sinh năm 2011; Nhỏ sinh năm 2017).

Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ 30/8/2021 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Có mặt

**Người làm chứng:* Ông Dương Anh C, sinh năm 1982

Địa chỉ: Khu 14, tổ 59 Trảng Đông, phường TM, thành phố VT, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ ngày 30/8/2021, tại số nhà 73, đường T, tổ 22, phố M, phường Tiên Cát, thành phố VT, tỉnh Phú Thọ, tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Phú Thọ trong khi làm nhiệm vụ đã phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Thị V, sinh năm 1973, nơi ĐKNKTT: Thôn AT, xã SH, huyện B, tỉnh Lào Cai có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đồng thời thu giữ của V: 09 gói nilon màu đen, bên trong mỗi gói là gói giấy mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng, bên trong mỗi gói giấy đều chứa chất bột cục màu trắng - V tự khai nhận là Heroin, V tàng trữ nhằm mục đích để bán kiếm lời; 01 CMTND mang tên Nguyễn Thị V. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng đã thu giữ theo quy định của pháp luật.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ đã thi hành lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thị V, quá trình khám xét đã tạm giữ: Số tiền 12.410.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu xanh kèm 02 thẻ sim có số thuê bao là: 0395.448.397 và 0961.880.900; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đỏ kèm 01 thẻ sim có số thuê bao là: 0914.248.373; 01 thẻ ATM ngân hàng Viettinbank và 01 thẻ ATM ngân hàng Đông Á đều mang tên Nguyễn Thị V; 13 mảnh nilon màu đen có kích thước khoảng 7 x 7 cm để trong 01 túi nilon; 03 mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng; 01 bộ dụng cụ tự chế sử dụng ma túy đá.

Trên cơ sở lời khai của V về việc V đã cùng Bùi Trung K, sinh năm: 1989, nơi ĐKNKTT: Tổ 25, khu 9, phường TM, thành phố VT, tỉnh Phú Thọ bàn bạc và bán trái phép chất ma túy nhiều lần, cho nhiều người vào thời gian trước, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ đã thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp; Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Bùi Trung K và đã tạm giữ của K: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu xanh kèm 01 thẻ sim có số thuê bao là: 0983.735.289; 01 CMTND mang tên Bùi Trung K và số tiền 570.000đ.

Ngày 30/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ giám định số chất bột cục màu trắng chứa trong 09 gói giấy có mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng, bên ngoài mỗi gói được gói bằng lớp nilon màu đen đã thu giữ của Nguyễn Thị V. Tại Bản kết luận giám định số 1025/KLGĐ ngày 01/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự kết luận: *“Chất bột cục màu trắng chứa trong 09 gói giấy có mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng, bên ngoài mỗi gói được gói bằng lớp nilon màu đen trong bì niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 2,324 gam, loại Heroin*

(Heroin:Số thứ tự 9, Danh mục I, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ”.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị V khai nhận:

Nguyễn Thị V và Bùi Trung K chung sống với nhau như vợ chồng tại số nhà 73, đường T, tổ 22, phố M, phường Tiên Cát, thành phố VT, tỉnh Phú Thọ - là nhà do V đứng ra thuê. Do cần tiền để chi tiêu hàng ngày nên V và K bàn nhau đi mua ma túy về để bán kiếm lời. Thông qua một người lái xe ôm tên là Tuấn mà V gặp ở khu vực cầu Phố Lu thuộc huyện B, tỉnh Lào Cai, V biết và đã liên hệ mua ma túy Heroin của một người phụ nữ tên Thuận (Thuận tự nhận đang làm thuê cho một người phụ nữ tên Hà - thường gọi là Hà Quyền nhà, ở khu vực Phố Lu). Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 7/2021 đến ngày 25/8/2021, Nguyễn Thị V đã 05 lần mua của Thuận tổng số 05 chỉ ma túy Heroin và 01 gói ma túy đá (không xác định được khối lượng cụ thể). Tất cả các lần mua ma túy của Thuận, V đều đi xe khách một mình từ thành phố VT lên Lào Cai. Trước khi đi lên Lào Cai, V dùng 02 số điện thoại là 0395.448.397 và 0914.248.373 để gọi vào số điện thoại 0878.047.996 của Thuận để hỏi mua ma túy. Trong đó 04 lần đầu, V gặp và mua của Thuận mỗi lần 01 chỉ ma túy Heroin với giá 2.7000.000 đồng, tại khu vực gần cầu Phố Lu thuộc huyện B, tỉnh Lào Cai. Sau khi mua được 01 chỉ ma túy Heroin ở mỗi lần, V đều mang về phòng trọ chia thành 10 gói nhỏ. (Do khi mua và chia ma túy thành các gói nhỏ, V không dùng cân nên không xác định được khối lượng cụ thể của mỗi gói). Toàn bộ số ma túy mua được trong 04 lần này, V chia được thành 40 gói và đã trực tiếp bán hoặc đưa cho K bán với giá 500.000 đồng/ 01 gói cho nhiều người không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Tổng số tiền lãi V thu được từ việc bán ma túy là 7.400.000 đồng.

Lần thứ 5 V mua ma túy của Thuận cụ thể như sau: Khoảng 19 giờ ngày 24/8/2021, K có nói với V nếu đi mua ma túy thì mua cho K một ít ma túy đá để V sử dụng. Sáng ngày 25/8/2021, V đi xe khách từ VT về quê ở huyện B, tỉnh Lào Cai để giỗ bố. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, V dùng số điện thoại 0914.248.373 để gọi vào số điện thoại 0878.047.996 của Thuận để hỏi mua 01 chỉ ma túy Heroin với giá 2.700.000 đồng và một gói ma túy đá với giá 1.500.000 đồng. Thuận đồng ý và hẹn gặp V ở gần xưởng gỗ bóc cách cầu phố Lu, huyện B, tỉnh Lào Cai khoảng 500m. Khoảng 20 phút sau, V một mình đi xe máy ra điểm hẹn gặp Thuận. Tại đây, V đưa cho Thuận 4.200.000 đồng. Thuận cầm tiền rồi đưa cho V 01 gói nilon màu đen bên trong có 01 gói nilon màu trắng bên trong có 01 gói chứa 01 chỉ Heroin và 01 gói chứa ma túy đá (không rõ khối lượng cụ thể). Khoảng 14 giờ cùng ngày, V cầm số ma túy mua của Thuận bắt xe khách về nhà trọ ở thành phố VT. V chia 01 chỉ Heroin thành 10 phần nhỏ sau đó lấy mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng gói lại rồi đưa cho Bùi Trung K dùng mảnh nilon màu đen bọc lại bên ngoài mỗi gói. Bọc xong K đưa lại cho V để V cất giữ. Khoảng 19 giờ cùng ngày, V đã đưa cho K 01 gói ma túy đá để K sử dụng. Đến khoảng 15 giờ ngày 29/8/2021, K bảo V đưa cho K 01 gói ma túy Heroin để K mang đi bán. V đã lấy 01 gói ma túy Heroin đưa cho K. Buổi tối cùng ngày, K đưa lại cho V 500.000 đồng - tiền bán gói ma túy V đưa lúc chiều. Còn lại 09 gói ma túy Heroin, V cất giấu trong túi áo V đang

mặc mục đích để bán nhưng chưa kịp bán thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an tỉnh Phú Thọ phát hiện, bắt quả tang, thu giữ.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Trung K khai nhận: Do có quan hệ yêu đương với Nguyễn Thị V nên K thường xuyên đến sống cùng V ở nhà trọ V thuê. Để có tiền chi tiêu hàng ngày, V và K bàn nhau đi mua ma túy về bán kiếm lời. V là người đi mua ma túy về sau đó chia thành các gói nhỏ. Có 02 lần K cùng V gói ma túy nhưng K không nhớ cụ thể ngày nào, chỉ nhớ lần thứ 2 là chiều ngày 25/8/2021. Còn K là người trực tiếp đi bán ma túy. Khi K bận thì K cho người mua số điện thoại của V để họ liên hệ trực tiếp mua ma túy của V. K đã nhiều lần bán ma túy cho nhiều người nhưng không nhớ cụ thể đã bán bao nhiêu lần và bán cho ai. Số tiền bán ma túy K đều đưa lại cho V. K chỉ nhớ đã bán ma túy Heroin cho Dương Anh C, sinh năm 1982, địa chỉ: tổ 59, khu 14, phường TM, thành phố VT, tỉnh Phú Thọ 02 lần. Cụ thể:

Lần 1: Khoảng 16 giờ ngày 28/8/2021, K đang ở phòng trọ cùng với V thì nhận được điện thoại từ số 0368.346.786 của Dương Anh C gọi vào số điện thoại 0983.735.289 của K hỏi mua 01 gói ma túy Heroin với giá 500.000 đồng. K đồng ý và hẹn gặp C tại đoạn đường gần nhà K. Sau đó, K bảo V đưa cho K 01 gói ma túy Heroin để K mang đi bán. K không nói cho V biết là bán cho ai. V đưa cho K 01 gói ma túy Heroin. K cầm 01 gói ma túy Heroin đi đến điểm hẹn bán cho C với giá 500.000 đồng. Buổi tối cùng ngày, K về phòng trọ và đưa lại cho V 500.000 đồng- tiền đã bán 01 gói ma túy Heroin cho C.

Lần 2: Khoảng 15 giờ ngày 29/8/2021, K đang ở phòng trọ cùng với V thì nhận được điện thoại từ số 0368.346.786 của Dương Anh C gọi vào số điện thoại 0983.735.289 của K hỏi mua 01 gói ma túy Heroin với giá 500.000 đồng. K đồng ý và hẹn gặp C tại cổng trường Cao đẳng kinh tế thuộc phường TM, thành phố VT. K bảo V đưa cho K 01 gói ma túy Heroin để K mang đi bán. K không nói cho V biết là bán cho ai. V đưa cho K 01 gói ma túy Heroin. K cầm 01 gói ma túy Heroin và đi taxi đến điểm hẹn bán cho C với giá 500.000 đồng sau đó K về phòng trọ và đưa lại cho V 500.000 đồng - tiền đã bán 01 gói ma túy Heroin cho C.

Đối với gói ma túy đá mà V đã mua cho K vào ngày 25/8/2021, K khai phù hợp với lời khai của V. Số ma túy đá này, K đã mang vào nhà vệ sinh ở nhà trọ của V, dùng bộ dụng cụ tự chế sử dụng từ ngày 25/8/2021 đến ngày 29/8/2021 thì hết.

Tại biên bản kiểm tra sử dụng chất ma túy hồi 21 giờ ngày 30/8/2021 đối với Bùi Trung K xác định: K dương tính với chất ma túy MET.

Trên cơ sở lời khai của Bùi Trung K, Cơ quan điều tra đã triệu tập Dương Anh C đến làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Dương Anh C khai nhận đã 02 lần mua ma túy Heroin của Bùi Trung K phù hợp với lời khai của K. Số ma túy mua được, C đã sử dụng một mình hết.

Căn cứ vào lời khai của Nguyễn Thị V, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh về người đàn ông tên Tuấn và người phụ nữ Thuận- là những người V khai có liên quan đến việc bán ma túy cho V. Kết quả xác minh:

Không xác định được người đàn ông nào tên Tuấn (có đặc điểm như V đã khai) làm nghề xe ôm ở khu vực cầu Phố Lu - là địa phận giáp danh giữa xã SH và thị trấn Phố Lu thuộc huyện B, tỉnh Lào Cai.

Không có người phụ nữ tên là Thuận (có đặc điểm như V đã khai) là người giúp việc tại nhà Nguyễn Thị Việt Hà (thường gọi là Hà Quyền), sinh năm 1971 hiện đang ở cùng gia đình con gái và con rể là Nguyễn Ngọc Quyền, sinh năm 1985 ở tổ dân phố Phú Thành 3, thị trấn Phố Lu, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Đối với số thuê bao: 0878.047.996 - số thuê bao mà V khai là số điện thoại của Thuận mà V đã liên hệ với Thuận để mua ma túy, theo Công ty cổ phần viễn thông Đông Dương telecom cung cấp: Chủ thuê bao của số điện thoại này là ông Nguyễn Thanh Tròn, sinh ngày 21/8/1957, địa chỉ: Số 20/14 Đ/Số 1, phường Tân Tạo A, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, ông Nguyễn Thanh Tròn khai: Ông chưa bao giờ đăng ký và sử dụng số thuê bao 0878.047.996. Còn vì sao số điện thoại này được đăng ký bằng chứng minh thư nhân dân số 022405948 cấp ngày 05/8/2015 của ông thì ông không biết. Khoảng tháng 5/ 2018, ông đã đánh mất giấy chứng minh thư nhân dân này. Sau khi V bị bắt, số điện thoại này cũng không liên lạc được vì vậy Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh làm rõ.

Kết quả xác minh tài sản của các bị cáo Nguyễn Thị V Và Bùi Trung K xác định: Cả hai bị cáo đều không có tài sản riêng gì có giá trị.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 bì giấy số 1025/KLGD của Phòng KTHS Công an tỉnh Phú Thọ là mẫu vật trả lại sau giám định; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh kèm 02 thẻ sim có số thuê bao là: 0395.448.397 và 0961.880.900; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đỏ kèm 01 thẻ sim có số thuê bao là: 0914.248.373; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh kèm 01 thẻ sim có số thuê bao là: 0983.735.289; 13 mảnh nilon màu đen có kích thước khoảng 7 x 7 cm để trong 01 túi nilon; 03 mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng; 01 bộ dụng cụ tự chế sử dụng ma túy đá.

* Đồ vật, tài liệu mà Cơ quan điều tra đã thu giữ của Nguyễn Thị V gồm: 01 CMTND mang tên Nguyễn Thị V; 01 thẻ ATM ngân hàng Viettinbank và 01 thẻ ATM ngân hàng Đông Á đều mang tên Nguyễn Thị V; số tiền 12.410.000 đồng (đã gửi vào tài khoản tạm giữ của Công an tỉnh Phú Thọ tại Kho bạc nhà nước Phú Thọ).

* Đồ vật, tài liệu mà Cơ quan điều tra đã thu giữ của Bùi Trung K gồm : 01 CMTND mang tên Bùi Trung K và số tiền 570.000đ (đã gửi vào tài khoản tạm giữ của Công an tỉnh Phú Thọ tại Kho bạc nhà nước Phú Thọ).

Cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 22 tháng 12 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh phú thọ truy tố các bị cáo về các tội cụ thể như sau:

- Đối với Nguyễn Thị V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, điểm i khoản 2 Điều 251 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự;

- Đối với Bùi Trung K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo về tội danh, điều luật như bản Cáo trạng đã viện dẫn. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố:

Bị cáo Nguyễn Thị V phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo Bùi Trung K phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt:

1. Đối với bị cáo Nguyễn Thị V:

Về hình phạt chính: Áp dụng các điểm b, điểm i khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 của BLHS đề nghị xử phạt bị cáo V: Từ 9 năm đến 9 năm 6 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; Từ 2 năm đến 2 năm 6 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt buộc bị can Nguyễn Thị V phải chịu hình phạt chung cho cả 02 tội từ 11 năm đến 12 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 BLHS đề nghị tịch thu 12.410.000đ đã tạm giữ của bị cáo V để nộp vào ngân sách nhà nước.

2. Đối với bị cáo Bùi Trung K:

Về hình phạt chính: Áp dụng các điểm b, điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS đề nghị xử phạt bị cáo K từ 8 năm 6 tháng đến 9 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 BLHS đề nghị tịch thu 570.000đ đã tạm giữ của bị cáo K để nộp vào ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng và đồ vật đã tạm giữ:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS đề nghị :

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì giấy số 1025/KLGD của Phòng KTHS Công an tỉnh Phú Thọ là mẫu vật trả lại sau giám định; 13 mảnh nilon màu đen có kích thước khoảng 7 x 7 cm để trong 01 túi nilon; 03 mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng; 01 bộ dụng cụ tự chế sử dụng ma sử dụng ma túy đá.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh kèm 02 thẻ sim có số thuê bao là: 0395.448.397 và 0961.880.900; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đỏ kèm 01 thẻ sim có số thuê bao là: 0914.248.373; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh kèm 01 thẻ sim có số thuê bao là: 0983.735.289;

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị V: 01CMTND; 01 thẻ ATM ngân hàng Viettinbank và 01 thẻ ATM ngân hàng Đông Á đều mang tên Nguyễn Thị V;

Trả lại cho bị cáo Bùi Trung K: 01CMTND mang tên Bùi Trung K.

Về án phí: Áp dụng Điều 135 BLTTHS, Điều 21 NQ 326 ngày 30/12/2016 của UBTTV Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có lời bào chữa nào khác, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu thu giữ được. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Trong khoảng thời gian từ tháng 7/2021 đến ngày 29/8/2021, Nguyễn Thị V đã có hành vi mua 5 chỉ = 18,75 gam ma túy loại Heroin sau đó cùng Bùi Trung K bán trái phép cho nhiều người trong đó trong 2 ngày 28 và 29/8/2021, Nguyễn Thị V đã đưa 02 gói ma túy Heroin cho Bùi Trung K để K bán cho Dương Anh C, sinh năm 1982 ở tổ 59, khu 14, phường TM, với giá 500.000 đồng một gói. Và vào hồi 10 giờ ngày 30/8/2021, tại số nhà 73, đường T, tổ 22, phố M, phường Tiên Cát, thành phố VT, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Thị V đã có hành vi tàng trữ trái phép 2,324 gam ma túy loại Heroin nhằm mục đích để bán kiếm lời thì bị tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an tỉnh Phú Thọ phát hiện, bắt quả tang.

Ngoài ra, trong ngày 25/8/2021, do biết Bùi Trung K có nhu cầu sử dụng ma túy đá nên Nguyễn Thị V đã mua cho K 01 gói ma túy đá (không xác định được khối lượng) với giá 1.500.000đ để K sử dụng hết tại nhà trọ của V.

Như vậy, hành vi của Nguyễn Thị V đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo các điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Hành vi của Bùi Trung Kiên phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát truy tố là đúng quy định của pháp luật. Trên cơ sở lời khai của Bùi Trung K, Cơ quan điều tra đã triệu tập Dương Anh C đến làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Dương Anh C khai nhận đã 02 lần mua ma túy Heroin của Bùi Trung K phù hợp với lời khai của K. Số ma túy mua được, C đã sử dụng một mình hết.

Đối với anh Dương Anh C đã 02 lần mua ma túy của bị cáo Bùi Trung K để sử dụng. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt hành chính với số tiền 750.000đồng là phù hợp.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo V khai đi xe ôm của người đàn ông tên là Tuấn và mua ma túy của người phụ nữ tên là Thuận (có đặc điểm như V đã khai) là người giúp việc tại nhà Nguyễn Thị Việt Hà (thường gọi là Hà Quyền), sinh năm 1971 hiện đang ở cùng gia đình con gái và con rể là Nguyễn Ngọc Quyền, sinh năm 1985 ở tổ dân phố Phú Thành 3, thị trấn Phố Lu, huyện B, tỉnh Lào Cai. Cơ quan điều tra xác minh nhưng không có tên những người như V khai nên không có căn cứ giải quyết.

Việc V khai liên lạc với Thuận số thuê bao: 0878.047.996 để mua ma túy, Cơ quan điều tra đã xác chủ thuê bao của số điện thoại này là ông Nguyễn Thanh Tròn, sinh ngày 21/8/1957, địa chỉ: Số 20/14 Đ/Số 1, phường Tân Tạo A, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, ông Nguyễn Thanh Tròn khai bị mất chứng minh thư, ông chưa bao giờ đăng ký và sử dụng số thuê bao 0878.047.996. Còn vì sao số điện thoại này được đăng ký bằng chứng minh thư nhân dân số 022405948 cấp ngày 05/8/2015 của ông thì ông không biết. Sau khi V bị bắt, số điện thoại này cũng không liên lạc được vì vậy không có cơ sở để xác minh làm rõ.

[2] Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo Nguyễn Thị V và Bùi Trung K là rất nguy hiểm, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, hành vi của các bị cáo còn tiếp tay cho những con nghiện, hành vi đó còn gây ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự an toàn xã hội ở địa phương và phát sinh các tội phạm khác vì vậy cần bị xử lý thật nghiêm khắc

để có tác dụng trừng trị, giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] Xét về vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò của các bị cáo trong vụ án thấy rằng:

Bị cáo Nguyễn Thị V và Bùi Trung K đều chưa có tiền án, tiền sự nhưng do không chịu lao động nên mua bán ma túy kiếm lời dẫn đến phạm tội, trong vụ án này bị cáo V giữ vai trò chính, bị cáo K là người giúp sức nên bị cáo K có vai trò thấp hơn bị cáo V.

Các bị cáo Nguyễn Thị V và Bùi Trung K không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thị V và Bùi Trung K đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cả hai đều được hưởng tình giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng gia đình bị cáo K thuộc diện có công với cách mạng nên được hưởng thêm một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo xác minh của cơ quan điều tra, các bị cáo không có tài sản gì. Cơ quan điều tra khám chỗ ở thu giữ của bị cáo V số tiền 12.410.000 đồng, thu giữ của bị cáo K 570.000 đồng. Tổng là 12.980.000 đồng, Cơ quan điều tra đã chuyển số tiền này vào tài khoản của cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Tại phiên tòa bị cáo V và K khai số tiền này không liên quan đến hành vi phạm tội. Do vậy cần phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo V số tiền 12.410.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước; Về số tiền 570.000 đồng thu giữ của K cần trả lại cho K nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[5] Về xử lý vật chứng:

Vật chứng liên quan đến chất ma túy cần tịch thu tiêu hủy, vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội còn giá trị sử dụng cần tịch thu bán sung ngân sách nhà nước, vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội trả lại cho các bị cáo.

[6] Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ đã đề nghị mức hình phạt chưa tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[7] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Cơ quan cảnh sát điều tra khởi tố, điều tra vụ án đúng theo trình tự tố tụng; Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng hình sự đã đảm bảo khách quan đúng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố:

Bị cáo Nguyễn Thị V phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo Bùi Trung K phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”

[2] Điều luật áp dụng và hình phạt đối với các bị cáo:

Căn cứ điểm b, điểm i khoản 2 Điều 251; Khoản 1 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Thị V 10 (Mười) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; 03 (Ba) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội là 13 (Mười ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 30/8/2021.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Phạt bổ sung Nguyễn Thị V 12.410.000đồng (Mười hai triệu bốn trăm mười nghìn đồng) để nộp ngân sách nhà nước. (Số tiền này nằm trong số tiền 12.980.000đồng mà Cơ quan điều tra công an tỉnh Phú Thọ đã chuyển vào tài khoản của Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ theo ủy nhiệm chi ngày 11/01/2022.)

Căn cứ điểm b, điểm i khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bùi Trung K 09 (Chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam từ ngày 30/8/2021.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo K.

[3] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

* **Tịch thu tiêu hủy:** 01 (một) bì giấy niêm phong dán kín số 1025/KLGĐ của phòng KTHS Công an tỉnh Phú Thọ. Mặt trước bì giấy ghi “ Hoàn lại: 1,780g chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định. Mặt sau bì giấy có 05 (năm) hình giấu tròn màu đỏ của phòng KTHS/Công an Tỉnh Phú Thọ và 04 (bốn) loại chữ ký trên các mép dán; 13 (mười ba) mảnh nilon màu đen có kích thước 7x7cm; 03 (ba) mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng; 01 (một) bộ dụng cụ tự chế sử dụng ma túy đá; 04 thẻ sim số 0395448397, 0961880900, 0914248373 và 0983735289;

* **Tịch thu bán sung ngân sách nhà nước:**

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh đã cũ có số IMEI: 357297122162788/01; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đỏ đã cũ có số IMEI: 354838093177157; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh đã cũ có số IMEI: 357297122159818

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị V: 01 (một) Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị V, 01 (một) thẻ ATM ngân hàng Viettinbank mang tên Nguyễn Thị V, 01 (một) thẻ đa năng ngân hàng Đông Á mang tên Nguyễn Thị V.

- Trả lại cho bị cáo Bùi Trung K: 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Bùi Trung K.

(Tình trạng vật chứng được mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng của Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ 23 tháng 12 năm 2021).

+ Trả lại cho Bùi Trung K 570.000 đồng (Năm trăm bảy mươi nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. (Số tiền này nằm trong số tiền 12.980.000đồng mà Cơ quan điều tra công an tỉnh Phú Thọ đã chuyển vào tài khoản của Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ theo ủy nhiệm chi ngày 11/01/2022.)

[4] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc Nguyễn

Thị V và Bùi Trung K mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS cấp cao tại HN;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cục THADS tỉnh Phú Thọ;
- PC01 CA tỉnh Phú Thọ;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Các bị cáo (qua trại giam);
- TB các địa phương nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS, AV;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Văn Toàn

